

Số: 313/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 20 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 392/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Đối với người yêu cầu:

- Anh Trần Thanh T - năm sinh 1971

- Chị Phan Thị T - năm sinh 1972

Cùng HKTT và chỗ ở: Tổ 1 phường T, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Trần Thanh T và Chị Phan Thị T tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 4/1995, có thời gian tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức đám cưới, tuy nhiên vào thời điểm đó có một số lý do nên anh chị chưa đi đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Đến ngày 31/3/2010 Anh T, Chị T tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận H, thành phố H. Trong quá trình chung sống, cuộc sống vợ chồng bình thường đến tháng 01/2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm lối sống, thường xuyên có lời qua tiếng lại làm cho không khí gia đình luôn căng thẳng, nặng nề, mâu thuẫn ngày càng đỉnh điểm không tháo gỡ được từ tháng 01/2015. Anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, đồng thời anh chị cũng thống nhất được về việc nuôi dưỡng con chung, tài sản chung, các khoản nợ chung và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Thanh T và Chị Phan Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T, Chị T xác nhận có 02 con chung Trần Thị Thanh H – sinh ngày 31/7/1995 và Trần Diệu L – sinh ngày 31/3/2003. Cả hai con đã đủ tuổi trưởng thành. Anh T, Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung (tài sản là động sản và bất động sản): Anh T, Chị T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh T, Chị T không có các khoản nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) Chị T đã nộp theo biên lai số 0050223 ngày 08/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Chị T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T, quận H, H (ĐKKH số 71 ngày 31/3/2010);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng T